

Bản án số: 50/2018/HS-PT  
Ngày 08 tháng 10 năm 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

***Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Phạm Quang Hùng.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Duy Sơn  
Ông Trần Văn Thái.

*Thư ký phiên toà:* Bà Đào Thị Tuyền - Là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà:* Bà  
Bùi Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 68/29018/HSPT ngày 14/8/2018 đối với bị cáo Bùi Quang S, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2018/HSST ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

*Bị cáo có kháng cáo:*

Bùi Quang S, sinh ngày 24 tháng 9 năm 1985; sinh, trú quán: Thôn 1, xã Đ, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn U và bà Bùi Thị T; Có vợ là Đỗ Thị L (đã ly hôn), con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/01/2018 đến ngày 02/02/2018 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 30/01/2018, Bùi Quang S đang ở nhà thì nhận được điện thoại của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ từ số thuê bao 0916.878.005 gọi đến số thuê bao của S là 0166.268.3456 hỏi mua pháo nổ nên S đồng ý. S thoả thuận bán cho người đàn ông không biết tên, địa chỉ 02 hộp pháo hoa loại 36 quả với giá mỗi hộp là 650.000 đồng và 01 cuộn pháo nổ với giá 1.800.000 đồng và hẹn 10 phút sau sẽ gặp và giao dịch mua bán với nhau tại đầu ngõ 6 đường ven làng thuộc thôn 1, xã Đ, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau đó,

S lấy 02 hộp pháo hoa và 01 cuộn pháo nổ như đã thỏa thuận cho vào 01 bao tải xác rắn rồi đi ra địa điểm đã hẹn để bán cho người đàn ông vừa liên lạc với S. Khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, khi S mang pháo đến địa điểm đã hẹn thì có 01 người đàn ông đi xe máy đến nhận là người vừa điện thoại hỏi mua pháo của S. Nghe người này nói vậy, S hỏi “Đã đủ tiền chưa?” thì người này nói “Còn thiếu 200.000 đồng nữa, hôm sau lấy thêm thì trả nốt”, S đồng ý. Ngay lúc này, Công an huyện V phát hiện bắt quả tang S cùng toàn bộ tang vật, còn người đàn ông mua pháo của S đã điều khiển xe mô tô chạy thoát.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bao tải xác rắn kích thước 50cm x 90cm, bên trong đựng 02 hộp hình vuông nghi là pháo có đặc điểm giống nhau: Bên ngoài vỏ bọc mỗi hộp được bọc bằng giấy có nhiều chữ nước ngoài, mỗi hộp đều có kích thước 14,5cm x 14,5cm x 14,5cm, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ được liên kết với nhau, mỗi ống có đường kính 02cm và có chiều dài 14,5cm (mẫu niêm phong kí hiệu A1), 01 cuộn hình tròn nghi là pháo nổ có đường kính 33,5cm, dày 6,5cm gồm nhiều vật hình trụ tròn được liên kết với nhau (mẫu niêm phong kí hiệu A2). 01 điện thoại di động màu vàng - đen, trên vỏ có ghi chữ “VERTU”, lắp sim điện thoại thuê bao 0166.268.3456.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện V đã khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của S tại: Khu 1, xã Đ, huyện V, phát hiện thu giữ tại nền nhà của gian phòng bên trái tầng hai theo hướng cầu thang đi lên 02 hộp hình vuông nghi là pháo có đặc điểm giống nhau, bên ngoài vỏ bọc mỗi hộp được bọc bằng giấy có nhiều chữ nước ngoài, mỗi hộp đều có kích thước 14,5cm x 14,5cm x 14,5cm, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ được liên kết với nhau, mỗi ống có đường kính 02cm và có chiều dài 14,5cm (mẫu niêm phong kí hiệu M1); thu giữ trên mặt tủ chè tại phòng ngủ bên trái tầng hai theo hướng cầu thang đi lên 02 thanh hình chữ nhật nghi là pháo nổ có đặc điểm giống nhau, bên ngoài mỗi thanh được bọc vỏ bằng giấy đỏ có nhiều chữ nước ngoài. Mỗi thanh có kích thước 29cm x 05cm x 1,8cm, bên trong mỗi hộp gồm nhiều vật hình trụ được liên kết với nhau (mẫu niêm phong kí hiệu M2).

Ngày 31/01/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện V trưng cầu giám định Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định đối với mẫu vật đã thu giữ của S.

Tại Kết luận giám định số 705/C54-P2 ngày 31/01/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an đã kết luận:

- Mẫu vật ký hiệu A1 là pháo hoa, có chứa thuốc pháo, khi đốt có gây tiếng nổ, khối lượng pháo là 2,72 kg (hai phẩy bảy mươi hai kilôgam).

- Mẫu vật ký hiệu A2 là pháo nổ, có chứa thuốc pháo, khi đốt có gây tiếng nổ, khối lượng pháo là 3,7kg (ba phẩy bảy kilôgam).

- Mẫu vật ký hiệu M1 là pháo hoa, có chứa thuốc pháo, khi đốt có gây tiếng nổ, khối lượng pháo là 2,8kg (hai phẩy tám kilôgam).

- Mẫu vật ký hiệu M2 là pháo nổ, có chứa thuốc pháo, khi đốt có gây tiếng nổ, khối lượng pháo là 0,25kg (không phải hai mươi năm kilôgam).

Tổng khối lượng pháo là 9,47kg (chín phẩy bốn mươi bảy kilôgam).

Hoàn lại đối tượng giám định: Trả lại mẫu vật sau khi trích 3kg (ba kilôgam) pháo để giám định

Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2018/HSST ngày 12/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Bùi Quang S phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

Xử phạt bị cáo Bùi Quang S 01(một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/01/2018 đến 02/02/2018.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, tính án phí, tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Ngày 14/7/2018, Bùi Quang S kháng cáo bản án sơ thẩm, nội dung: Mức án 01 năm tù Tòa án sơ thẩm phạt bị cáo là quá nặng, đề nghị cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo. Lý do kháng cáo: Bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, bố mẹ bị cáo mắc bệnh hiểm nghèo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Bùi Quang S, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện V.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Kháng cáo của Bùi Quang S được làm trong hạn luật định, được chấp nhận xem xét.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm Bùi Quang S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố và Bản án của tòa án nhân dân huyện V đã xét xử. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 10 ngày 30/01/2018, tổ công tác của Công an huyện V đã phát hiện và bắt quả tang Bùi Quang S có hành vi bán trái phép 02 hộp pháo hoa (khi đốt có phát ra tiếng nổ) và 01 cuộn pháo nổ có tổng trọng lượng 6,42 kg cho một người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại đầu ngõ 6 đường ven làng thuộc thôn 1, xã Đ, huyện V, Vĩnh Phúc. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Quang S đã phát hiện và thu giữ 02 hộp pháo hoa và 02 thanh pháo nổ có tổng trọng lượng là 3,05 kg.

Căn cứ vào công văn số 340 ngày 22/12/2017 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn xử lý hành vi tàng trữ, vận chuyển, buôn bán pháo hoa nổ và Kết luận giám định số 705/C54-P2 ngày 31/01/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ

Công an thì bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với số lượng pháo nổ và số lượng pháo hoa nổ với tổng trọng lượng là 9,47 kg.

Hành vi của S đã cấu thành tội “*Buôn bán hàng cấm*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử bị cáo về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, việc buôn bán pháo cũng như việc đốt pháo ảnh hưởng rất lớn tới môi trường, có thể gây nguy hại cho sức khỏe và tính mạng của người khác, gây lãng phí lớn về kinh tế, do vậy nhà nước đã có nhiều quy định về quản lý đối với mặt hàng này. Như vậy cần phải xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo: Bị cáo cho rằng bản thân là lao động duy nhất đang phải nuôi dưỡng cha mẹ già yếu, bệnh tật, tuy nhiên bị cáo không xuất trình được tài liệu gì để chứng minh; mặt khác đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được pháp luật công nhận. Tòa án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và phạt bị cáo 01 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không trình bày thêm được bất cứ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào, như vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên tòa là có cơ sở, được chấp nhận.

[5] Các nội dung và quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Bùi Quang S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Không chấp nhận kháng cáo của Bùi Quang S. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2018/HSST ngày 12/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

[2] Về tội danh: Tuyên bố Bùi Quang S phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

[3] Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt: Xử phạt Bùi Quang S 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/01/2018 đến 02/02/2018.

[5] Về án phí: Bùi Quang S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện V;
- TAND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Tòa HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Phạm Quang Hùng**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Duy S**

**Trần Văn Thái**

**Phạm Quang Hùng**

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện V;
- TAND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- Lưu hồ sơ, Tòa HS, VP.

**Phạm Quang Hùng**